TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 482/2023/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 167/2022/QĐST-HC ngày 15 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện quyết định về việc bổ sung hỗ trợ về đất, cây trồng, vật kiến trúc", giữa:

- Người khởi kiện: Bà Phan Thị Ử, sinh năm 1954

Địa chỉ: Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Mỹ N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ A, ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang H, chức vụ: Chủ tịch

Địa chỉ: Số D, đường C, khu phố B, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang

Tại đơn kháng cáo ngày 29 tháng 11 năm 2022, người khởi kiện là Phan Thị Ử kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên với lý do: Việc bà Ử khởi kiện lại vụ án là vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện do thời gian Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết vụ án số 159/2020/TLST-HC ngày 16/12/2020 và thời gian thỏa thuận để Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 được coi là trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 29/10/2020, Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 6119/QĐ-UBND về việc hỗ trợ về đất, cây trồng, vật kiến trúc cho bà Phan Thị Ử với tổng số tiền 1.803.891.000 đồng. Ngày 09/11/2020, bà Phan Thị Ử khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang hủy Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 11/02/2022, bà Phan Thị Ử và đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố P thỏa thuận thống nhất về việc Ủy ban nhân dân thành phố P sẽ hỗ trợ thêm cho bà Ử 20% giá trị quyền sử dụng đất theo bảng giá đất tại thời điểm ra quyết định hỗ trợ bổ sung; thời gian ra quyết định hỗ trợ bổ sung chậm nhất là ngày 31/3/2022, nên bà Ử đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa. Ngay trong ngày 11/02/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 18/2022/QĐST-HC đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ử.

[2] Đến ngày 31/3/2022, Ủy ban nhân dân thành phố P không ban hành quyết định hỗ trợ thêm cho bà Ử như thỏa thuận. Do đó, ngày 02/4/2022, bà Phan Thị Ử nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang hủy Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P. Ngày 15/11/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 167/2022/QĐST-HC với lý do đã hết thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét kháng cáo của bà Phan Thị Ử:

[3.1] Ngày 09/11/2020, bà Phan Thị Ử khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang hủy Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P là vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 11/02/2022, bà Ử rút đơn khởi kiện với 04 lý do sau:

- Ủy ban nhân dân thành phố P và bà Ử thỏa thuận được về việc hỗ trợ bổ sung đối với diện tích đất của bà Ử bị thu hồi mà theo Quyết định số 6119/QĐ-UBND nêu trên đã bồi thường nhưng bà Ử không đồng ý;

- Ủy ban nhân dân thành phố P sẽ hỗ trợ thêm cho bà Ử 20% giá trị quyền sử dụng đất;

- Mức hỗ trợ thêm cho bà Ử theo bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh K tại thời điểm ra quyết định bồi thường bổ sung;

- Thời điểm ra quyết định hỗ trợ bổ sung chậm nhất là ngày 31/3/2022.

[3.2] Tại phiên họp phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà Ử là bà Huỳnh Thị Mỹ N cho rằng nếu không có thỏa thuận nêu trên thì bà Ử sẽ không rút đơn khởi kiện. Bà Ử là người thực hiện đúng thỏa thuận, đợi Ủy ban

nhân dân thành phố P ban hành quyết định hỗ trợ bổ sung, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố P không thực hiện đúng thỏa thuận, khi hết thời hạn thỏa thuận vẫn không ban hành Quyết định hỗ trợ bổ sung cho bà Ư.

[3.3] Xét thấy, tại khoản 4 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính quy định

"Trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho người khởi kiện không khởi kiện được trong thời hạn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này thì thời gian có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện".

Tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính quy định

"2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc;"

Do đó, trong trường hợp này thì thời gian tính đến ngày 31/3/2022 bà Ư không khởi kiện Quyết định hành chính số 6119/QĐ-UBND được coi là thời gian vì trở ngại khách quan khác làm cho bà Ư không khởi kiện được nên khoảng thời gian này không tính vào thời hiệu khởi kiện.

[3.4] Mặt khác, tại Tòa án cấp phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà Ư là bà Huỳnh Thị Mỹ N xuất trình Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc hỗ trợ bổ sung cho bà Ư thêm 20% giá trị quyền sử dụng đất với số tiền 675.191.000 đồng. Đồng thời, bà N cho rằng Ủy ban nhân dân thành phố P đã không thực hiện đúng cam kết về thời gian ban hành quyết định bồi thường hỗ trợ bổ sung; hơn nữa, theo thỏa thuận thì mức bồi thường hỗ trợ thêm cho bà Ư phải theo bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh K tại thời điểm ra quyết định bồi thường bổ sung, nhưng Quyết định số 2303/QĐ-UBND được ban hành vào tháng 04 năm 2022 lại không áp dụng theo giá mới nên bà Ư không đồng ý với quyết định này. Bà N xác định bà Ư sẽ tiếp tục khởi kiện quyết định Quyết định số 2303/QĐ-UBND nêu trên.

Như vậy, tại Tòa án cấp phúc thẩm có phát sinh tình tiết và yêu cầu mới của đương sự, mà những yêu cầu mới này cần phải giải quyết trước tại Tòa án cấp sơ thẩm thì mới đúng quy định của pháp luật.

[3.5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà Ử, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[4] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phan Thị Ử không phải chịu.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Phan Thị Ử.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 167/2022/QĐST-

HC ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: bà Phan Thị Ử không phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Kiên Giang (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 13b (QĐ-PPC);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Vũ Ngọc Huynh